CHAPTER 6. STRUCTURES

KHAI BÁO CẤU TRÚC - KHAI BÁO BIẾN CẦU TRÚC

```
Định nghĩa một kiểu dữ liệu có cấu trúc mới struct tên_kiểu_cấu_trúc { //khai báo các thành phần của cấu trúc < kiểu dữ liệu> < tên thuộc tính 1> < kiểu dữ liệu> < tên thuộc tính 2> < kiểu dữ liệu> < tên thuộc tính 3> ... }:
```

Chẳng hạn cấu trúc của bảng lương có thể được mô tả như sau:

Thành phần của cấu trúc có thể có kiểu dữ liệu là một cấu trúc đã được định nghĩa trước đó:

```
struct ngaythang
{
    int ngay;
    int thang;
    int nam;
};

struct hoso
{
    char hoten [30];
    struct ngaythang ns;
    long luongcoban;
    long thuong;
    long thuclanh;
    };
```

Khai báo biến cấu trúc

```
<kiểu cấu trúc> <tên biến cấu trúc>
Chẳng hạn:
    hoso nv[1000];
    hoso *nv;
```

Lưu ý: Sử dụng lệnh gets để nhập chuỗi; trước mỗi lệnh nhập chuỗi cần sử dụng lệnh xóa vùng đệm bàn phím bằng lệnh *flushall() hoặc fflush(stdin)*.

Truy xuất đến từng thành phần của cấu trúc

```
Biến cấu trúc được khai báo tĩnh
Với cấu trúc đơn thì theo cú pháp sau:
  tên biến cấu trúc.tên thành phần
Ví dụ:
  nv[i].hoten; // chỉ họ tên của nhân viên thứ i
  nv[i].thuong; // chỉ thưởng của nhân viên thứ i
```

```
Với cấu trúc phức thì theo cú pháp sau:
    tên biến cấu trúc.tên biến cấu trúc.tên thành phần
Ví dụ:
    nv[i]. ns.ngay;
    nv[i]. ns.thang;
    nv[i]. ns.nam;

Biến cấu trúc được khai báo động
    tên biến cấu trúc ->tên thành phần.
```

Ví dụ 1.

Viết chương trình cộng hai phân số a/b và c/d trong đó a, b, c, d là các số nguyên. Yêu cầu phân số kết quả phải ở dạng tối giản.

```
1. #include <iostream.h>
2. struct phanso
3. {
     int tu;
5. int mau;
6. };
7. void nhapps(phanso &ps);
8. void xuatps(phanso ps);
9. phanso congps(phanso ps1, phanso ps2);
10.int uscln(int a, int b);
```

```
11.int main()
12. {
13. phanso ps1,ps2;
14. nhapps (ps1);
15. nhapps (ps2);
16. xuatps(congps(ps1,ps2));
17.}
18. void nhapps (phanso &ps)
19.
20.cout << "Nhap vao tu so : ";cin>>ps.tu;
21.cout << "Nhap vao mau so : ";cin>>ps.mau;
22.}
```

```
23. void xuatps (phanso ps)
24. {
25. int uc=uscln(ps.tu,ps.mau);
26. ps.tu=ps.tu/uc;
27. ps.mau=ps.mau/uc;
28. cout << "Ketqua: " << ps.tu << " / " << ps.mau << endl;
29.}
```

```
30.phanso congps (phanso ps1, phanso ps2)
31.{
32. phanso ps;
33. ps.tu=ps1.tu*ps2.mau+ps2.tu*ps1.mau;
34. ps.mau=ps1.mau*ps2.mau;
35. return ps;
36.}
```

```
37.int uscln(int a, int b)
38. {
39. int r=a%b;
40. while (r!=0)
41. {
42. a=b;
43. b=r;
44. r=a %b;
45. }
46. return b;
47.}
```

Ví dụ 2.

Viết chương trình thực hiện các công việc sau:

- **a.** Nhập vào hồ sơ của n nhân viên với các thông tin: họ và tên, ngày sinh, lương cơ bản, thưởng, thực lãnh; trong đó thực lãnh = lương cơ bản + thưởng.
- **b**. In danh sách nhân viên theo bậc lương giảm dần.

```
1.#include<iostream.h>
2.#include<stdlib.h>
3.#include<iomanip.h>
4.struct ngaysinh
5. {
6. int ngay;
7. int thang;
8. int nam;
9. };
```

```
10.struct hoso
11.{char hoten [30];
12. struct ngaysinh ns;
13. long luongcoban;
14. long thuong;
15. long thuclanh;
16.};
```

```
17. void nhap (hoso nv[], int &n);
18. void xuat (hoso nv[], int n);
19. void sapxep(hoso nv[], int n);
20.int main()
21. {
22. int n;
23. hoso nv[1000];
24. nhap(nv,n);
25. sapxep(nv,n);
26. xuat(nv,n);
27.}
```

```
28. void nhap(hoso nv[], int &n)
29. {
30.
        cout << "Ho so co bao nhieu nhan vien: "; cin>>n;
         for(int i=0;i<n;i++) //bắt đầu từ 1 để dễ theo dõi
31.
32.
          ſ
33.
              cout << "\Nhap nhan vien thu: "<<i;
34.
              cout<<"\nHo
                                                         sten:";
  flushall(); gets(nv[i].hoten);
35.
               cout << "Ngay: "; cin >> nv[i]. ns.ngay;
36.
               cout << "Thang: "; cin >> nv[i]. ns.thang;
37.
               cout << "Nam: "; cin >> nv[i]. ns.nam;
38.
               cout << "Luong co ban: "; cin>> nv[i].luongcoban;
39.
              cout << "Thuong:"); cin>>nv[i].thuong;
40.
              nv[i].thuclanh = nv[i].luongcoban+
  nv[i].thuong;
41.
42
```

```
43. void xuat(hoso nv[], int n)
44. {
45. cout<<" Ho ten Ngay sinh LCB
                                                 Thuong
                                                           Thuc
  lanh"<<endl;
46. for (int i=0; i < n; i++)
47.
         cout << nv[i].hoten << setw(5) << nv[i].
  ns.ngay << setw(5) << nv[i]. ns.thang << setw(5) << nv[i]. ns.nam
  <<setw(5) <<nv[i].luongcoban<</setw(5) <<nv[i].thuong<<setw(5) <</pre>
  <nv[i].thuclanh;
48. }
```

```
49. void sapxep(hoso nv[], int n)
50. {
51.
         for(int i=0;i<n-1;i++)
52.
         for(int j=i+1;j<n;j++)
53.
         if(nv[i].thuclanh > nv[j].thuclanh)
54.
              hoso\ temp = nv[i];
55.
56.
              nv[i] = nv[i];
57.
            nv[j] = temp;
58. }
59. }
```

BT1.

Nhập vào dãy n phân số; trong đó tử số và mẫu số là các số nguyên dương.

- a. Đếm xem có bao nhiều phân số có giá trị lớn hơn 0 và nhỏ hơn 1?
- b. Tìm phân số có giá trị lớn nhất của mảng.
- c. Hãy tính tổng các phân số của dãy; kết quả là một phân số.

Yêu cầu phân số kết quả của 2 câu trên ở dạng tối giản.

Ví dụ:

n=4

2/5, 3/7, 16/21, 17/6 thì kết quả là 929/210

BT2.

Cho mảng hai chiều m dòng n cột; mỗi phần tử là một phân số; các phân số có tử số và mẫu số là các số nguyên dương.

- a. Tìm phân số có giá trị lớn nhất của mảng.
- b. Tính tổng các phân số của mảng; kết quả là phân số ở dạng tối giản.

Ví dụ:

2 3

1/2 3/2 4/7

3/7 3/4 5/3

Thì kết quả câu a là 5/3; kết quả câu b là 65/12

BT3.

Trong kỳ thi tốt nghiệp đại học có n thí sinh dự thi tham dự. Mỗi thí sinh cần quản lý các thông tin được mô tả như sau:

- Mã số sinh viên
- Họ và tên
- Điểm môn cơ bản
- Điểm môn chuyên ngành 1
- Điểm môn chuyên ngành 2
- a. Hãy khai báo kiểu dữ liệu cho bài toán như mô tả trên. Nhập thông tin cho n thí sinh.
- b. Xuất danh sách với các thông tin gồm 5 thông tin trên; điểm tổng 3 môn.
- c. Tìm những thí sinh có ít nhất một môn thi có điểm nhỏ hơn 5.
- d. Tìm những thí sinh có tổng điểm ba môn thi lớn nhất.

BT4.

Cho dãy *n* khối lập phương. Trên mỗi mặt của mỗi khối lập phương ghi một giá trị nguyên từ 1 đến 9.

- a. Tổng giá trị của mỗi khối lập phương bằng tổng các giá trị trên các mặt của khối lập phương đó. Hãy tìm tổng lớn nhất.
- b. Hãy cho biết có bao nhiêu khối lập phương có giá trị của các mặt là các số khác nhau.
- c. Hãy cho biết giá trị nào xuất hiện nhiều lần nhất. Bao nhiêu lần?

BT5.

Cho n hình chữ nhật có các cạnh song song với các trục tọa độ, mỗi hình chữ nhật biết toạ độ dưới trái, trên phải là $x_1[i],y_1[i],x_2[i],y_2[i]$ (i=1..n). Hãy tính diện tích của hình được phủ bởi N hình trên.

Hết